

NGHỊ QUYẾT

Về chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Xét Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ đối với nhóm đối tượng lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định tại điểm 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra số 17/BC-VHXH ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định tại điểm 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ:

Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) làm việc trong các ngành nghề phải tạm dừng hoạt động để phòng, chống dịch COVID-19 hoặc làm một trong các loại công việc gấp khó khăn do ảnh

hưởng bởi đại dịch COVID-19 như sau: (i) Người bán vé số dạo; (ii) Người bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; (iii) Người bốc vác trong khu vực nhà ga, bến cảng, bến xe, bến tàu và tại các chợ; (iv) Người chở khách, chở hàng bằng xe mô tô 02 bánh, 03 bánh, xích lô, ba gác; (v) Người thu gom rác, phế liệu; (vi) Người tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú (trừ các đối tượng làm việc theo giờ, làm việc bán thời gian).

2. Điều kiện hỗ trợ:

a) Bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo (theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ) trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021; mỗi đối tượng chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ và chỉ được hưởng một lần.

b) Cư trú hợp pháp tại địa phương (trường hợp tạm trú phải có đăng ký tạm trú được cơ quan công an xác nhận).

3. Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng.

4. Kinh phí thực hiện: Dự kiến hỗ trợ là 42.975.000.000 đồng (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

5. Nguồn kinh phí hỗ trợ:

- Ngân sách địa phương (bao gồm cấp tỉnh, huyện, xã).
- Từ nguồn huy động ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19 và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

- Xây dựng các tiêu chí và ban hành văn bản chỉ đạo triển khai cụ thể, phân công rõ ràng, chặt chẽ, thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh; đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện các chính sách, không làm phát sinh thủ tục, hồ sơ so với quy định.

- Căn cứ tình hình diễn biến của dịch COVID-19 để quyết định thời gian thực hiện hỗ trợ, đảm bảo không vượt thời gian hỗ trợ quy định theo Nghị quyết này, đảm bảo một số nhiệm vụ chi theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh và những nội dung quy định chưa phù hợp, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung theo quy định.

2. Để kịp thời cụ thể hóa việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước, của tỉnh trong phòng, chống dịch COVID-19, Hội đồng nhân dân tỉnh ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được thỏa thuận với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc ban hành các chế độ chính sách đặc thù cho các lực lượng trực tiếp tham gia phòng, chống dịch COVID-19 cho đến khi Chính phủ công bố hết dịch và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Đề nghị Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội phối hợp giám sát, tuyên truyền phổ biến, động viên các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, phản ánh những vấn đề cần điều chỉnh bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 3 thông qua và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2021./. hk

Nơi nhận:

- UBTVQH, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính; Bộ LĐ-TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo), TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu VT, hồ sơ kỳ họp. hk



Hồ Quốc Dũng

hk

